

ÔN TẬP TOÁN LỚP 3- KỲ 1-ĐỀ 3

HỌ VÀ TÊN:

I.BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Đơn vị nào dưới đây không phải là đơn vị đo độ dài?

- a.ki-lô-mét b.mét c. lít d.đề-xi-mét

Câu 2. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm: 1dm =mm là?

- a.1 b. 0 c. 10 d.100

Câu 3. Kết quả phép tính 6dm + 14dm là:

- a.20dm b.24dm c.27dm d. 30dm

Câu 4. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm: 5dm3cm =cm là?

- a.53 b.50 c.3 d.503

Câu 5. Chu vi tam giác có độ dài ba cạnh lần lượt là 4m, 3m2dm và 36dm là:

- a.100dm b.110dm c. 108dm d.120dm

II.BÀI TẬP TỰ LUẬN

Bài 1: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

3m4cm =cm

2km =hm

9dm4cm=.....cm

6dm=.....mm

5hm=.....m

4m7dm=.....dm

6m3cm=.....cm

70cm=.....dm

Bài 2: Tính:

$20\text{dm} + 13\text{dm} = \dots\dots\dots$

$45\text{hm} - 19\text{hm} = \dots\dots\dots$

$170\text{m} + 15\text{m} = \dots\dots\dots$

$320\text{cm} - 50\text{cm} = \dots\dots\dots$

$16\text{dm} \times 7 = \dots\dots\dots$

$84\text{dm} : 3 = \dots\dots\dots$

Bài 3: Điền dấu <, >, = thích hợp vào chỗ chấm:

$3\text{dm}4\text{cm} \dots\dots\dots 30\text{cm}$

$4\text{hm}5\text{dam} \dots\dots\dots 50\text{dam}$

$15\text{dm} \dots\dots\dots 1\text{m}5\text{dm}$

$6\text{m}4\text{cm} \dots\dots\dots 600\text{cm}$

$5\text{dm}4\text{cm} \dots\dots\dots 54\text{cm}$

$7\text{m}6\text{cm} \dots\dots\dots 7\text{m}5\text{cm}$

Bài 4 : Quãng đường AB dài 12m, quãng đường BC dài gấp 4 lần quãng đường AB. Hỏi quãng đường AC dài bao nhiêu mét?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

